

CÔNG TY TNHH ANTEK
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH ANTEK

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: Antek Company Limited

Tên công ty viết tắt: Antek Ltd.

2. Mã số doanh nghiệp: 0109656449

3. Ngày thành lập: 02/06/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

5- TM3B-C2, The Manor Central Park, đường Nguyễn Xiển, Phường Đại Kim, Quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0827.821.821

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Trồng rau, đậu các loại và trồng hoa	0118
2.	Sản xuất thân xe ô tô và xe có động cơ khác, rơ moóc và bán rơ moóc Chi tiết: Sản xuất, lắp ráp rơ moóc và sơ mi rơ moóc các loại	2920
3.	Sản xuất phụ tùng và bộ phận phụ trợ cho xe ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất các linh kiện lắp ráp cho xe ô tô và xe có động cơ khác	2930
4.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý vé máy bay, tàu hỏa - Đại lý bán hàng hóa; Môi giới mua bán hàng hóa	4610
5.	Bán lẻ khác trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: Bán lẻ tổng hợp	4719
6.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
7.	Sản xuất ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: Sản xuất lắp ráp xe ô tô, xe ô tô chuyên dụng các loại và xe có động cơ khác (trừ các loại xe Nhà nước cấm)	2910
8.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530(Chính)
9.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
10.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (trừ hoạt động đấu giá)	4543
11.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp	4653

12.	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hệ thống Camera chống trộm; bán lẻ thiết bị chữa cháy, thiết bị báo cháy	4773
13.	Bán lẻ sách, báo, tạp chí văn phòng phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4761
14.	Bán lẻ thiết bị, dụng cụ thể dục, thể thao trong các cửa hàng chuyên doanh	4763
15.	Bán lẻ hàng may mặc, giày dép, hàng da và giả da trong các cửa hàng chuyên doanh	4771
16.	Bán lẻ trò chơi, đồ chơi trong các cửa hàng chuyên doanh	4764
17.	Bán lẻ theo yêu cầu đặt hàng qua bưu điện hoặc internet (Trừ hoạt động đấu giá)	4791
18.	Chăn nuôi gia cầm Chi tiết: Chăn nuôi gà	0146
19.	Nuôi trồng thủy sản nội địa Chi tiết: Nuôi cá; Nuôi tôm; Nuôi thủy sản khác; Sản xuất giống thủy sản nội địa	0322
20.	Khai khoáng khác chưa được phân vào đâu	0899
21.	Chế biến và bảo quản rau quả Chi tiết: Sản xuất nước ép từ rau quả; Chế biến và bảo quản rau quả khác	1030
22.	In ấn	1811
23.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
24.	Sản xuất sản phẩm gốm sứ khác (Không hoạt động tại trụ sở)	2393
25.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao (Không hoạt động tại trụ sở)	2394
26.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao (Không hoạt động tại trụ sở)	2395
27.	Sản xuất sắt, thép, gang Chi tiết: Sản xuất kết cấu thép phục vụ các công trình xây dựng công nghiệp và dân dụng (Không hoạt động tại trụ sở)	2410
28.	Đúc sắt, thép	2431
29.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại (không hoạt động tại trụ sở)	2592
30.	Sửa chữa thiết bị điện	3314
31.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp (Trừ lắp đặt các thiết bị điện lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh r22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản và không gia công cơ khí, tái chế phế thải, xi mạ điện tại trụ sở).	3320

32.	Thoát nước và xử lý nước thải (không hoạt động tại trụ sở)	3700
33.	Xây dựng nhà để ở	4101
34.	Xây dựng nhà không để ở	4102
35.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
36.	Xây dựng công trình điện	4221
37.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222
38.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
39.	Phá dỡ	4311
40.	Chuẩn bị mặt bằng	4312
41.	Lắp đặt hệ thống điện Chi tiết: Lắp đặt hệ thống điện ở tất cả các công trình nhà ở, công trình dân dụng và công nghiệp gồm dây dẫn, thiết bị điện, đường dây thông tin liên lạc, mạng máy tính, dây cáp truyền hình bao gồm cả cáp quang học, hệ thống chiếu sáng, chuông báo cháy, hệ thống báo động chống trộm, tín hiệu điện, đèn trên đường phố.	4321
42.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí Chi tiết: Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước; Lắp đặt hệ thống bơm cho phòng cháy chữa cháy. (Trừ lắp đặt các thiết bị lạnh (thiết bị cấp đông, kho lạnh, máy đá, máy điều hòa không khí, làm lạnh nước) sử dụng ga lạnh R22 trong lĩnh vực chế biến thủy hải sản)	4322
43.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác Chi tiết: Thi công lắp đặt, bảo dưỡng hệ thống phòng cháy chữa cháy các công trình dân dụng, công nghiệp, công cộng; Thi công lắp đặt hệ thống chống sét; Thang máy, cầu thang tự động, các loại cửa tự động, hệ thống đèn chiếu sáng, hệ thống hút bụi, hệ thống âm thanh, hệ thống thiết bị dùng cho vui chơi giải trí.	4329
44.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330

45.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác Chi tiết: Hoạt động xây dựng chuyên biệt sử dụng trong tất cả các kết cấu công trình nhưng yêu cầu phải có kỹ năng riêng chuyên sâu hoặc phải có thiết bị chuyên môn hóa như: + Xây dựng nền móng, bao gồm cả ép cọc, + Các công việc về chống ẩm và chống thấm nước, + Chống ẩm các toà nhà, + Đào giếng (trong ngành khai thác mỏ), + Lắp dựng các kết cấu thép không thể sản xuất nguyên khối, + Uốn thép, + Xây gạch và đặt đá, + Lợp mái các công trình nhà để ở, + Lắp dựng và dỡ bỏ cốp pha, giàn giáo, loại trừ hoạt động thuê cốp pha, giàn giáo, + Lắp dựng ống khói và lò sấy công nghiệp, + Các công việc đòi hỏi chuyên môn cần thiết như kỹ năng trèo và sử dụng các thiết bị liên quan, ví dụ làm việc ở tầng cao trên các công trình cao. + Các công việc dưới bề mặt; + Xây dựng bề bơi ngoài trời; + Rửa bằng hơi nước, phun cát và các hoạt động tương tự cho mặt ngoài công trình nhà; + Thuê cần trục có người điều khiển	4390
46.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (trừ hoạt động đấu giá)	4511
47.	Bán lẻ ô tô con (loại 9 chỗ ngồi trở xuống)	4512
48.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác (TRừ hoạt động đấu giá)	4513
49.	Bán buôn thực phẩm (không hoạt động tại trụ sở)	4632
50.	Bán buôn đồ uống Chi tiết: Bán buôn rượu và nước giải khát có cồn	4633
51.	Bán buôn vải, hàng may mặc, giày dép	4641
52.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn vali, cặp, túi, ví, hàng da và giả da khác; Bán buôn nước hoa, hàng mỹ phẩm và chế phẩm vệ sinh; Bán buôn hàng gốm, sứ, thủy tinh; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện; Bán buôn giường, tủ, bàn ghế và đồ dùng nội thất tương tự; Bán buôn sách, báo, tạp chí, văn phòng phẩm; Bán buôn dụng cụ thể dục, thể thao; Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình chưa được phân vào đâu	4649
53.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651
54.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652

55.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị văn phòng, trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi; - Bán buôn bàn, ghế, tủ văn phòng; - Bán buôn phương tiện vận tải trừ ô tô, mô tô, xe máy và xe đạp; - Bán buôn dây điện, công tắc và thiết bị lắp đặt khác cho mục đích công nghiệp; - Bán buôn vật liệu điện khác như động cơ điện, máy biến thế; - Bán buôn các loại máy công cụ, dùng cho mọi loại vật liệu; - Bán buôn máy móc, thiết bị khác chưa được phân vào đâu để sử dụng cho sản xuất công nghiệp, thương mại, hàng hải và dịch vụ khác; - Bán buôn máy công cụ điều khiển bằng máy vi tính; - Bán buôn máy móc được điều khiển bằng máy vi tính cho công nghiệp dệt, may; - Bán buôn thiết bị và dụng cụ đo lường	4659
56.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ mua bán vàng miếng)	4662
57.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng Chi tiết: Bán buôn tre, nứa, gỗ cây và gỗ chế biến; Bán buôn xi măng (bao gồm phụ gia xi măng, clinke); Bán buôn gạch xây, ngói, đá, cát, sỏi; Bán buôn kính xây dựng; Bán buôn sơn, vecni; Bán buôn gạch ốp lát và thiết bị vệ sinh; Bán buôn vôi, bê tông, các sản phẩm từ xi măng và thạch cao	4663
58.	Bán buôn tổng hợp	4690
59.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp	4711
60.	Bán lẻ đồ uống trong các cửa hàng chuyên doanh	4723
61.	Bán lẻ thảm, đệm, chăn, màn, rèm, vật liệu phủ tường và sàn trong các cửa hàng chuyên doanh	4753
62.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
63.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
64.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ (trừ khi doanh bến bãi ô tô)	4933
65.	Bốc xếp hàng hóa Chi tiết: Bốc xếp hàng hóa đường bộ (trừ bốc xếp hàng hóa cảng hàng không).	5224
66.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ khác liên quan đến vận tải Chi tiết: Sắp xếp hoặc tổ chức các hoạt động vận tải đường bộ (trừ kinh doanh bến bãi ô tô). Dịch vụ giữ xe	5229

67.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: khách sạn (trừ kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5510
68.	Cơ sở lưu trú khác (không hoạt động tại trụ sở)	5590
69.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động Chi tiết: Nhà hàng	5610
70.	Dịch vụ ăn uống khác (trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5629
71.	Dịch vụ phục vụ đồ uống (Trừ quán bar, quán giải khát có khiêu vũ)	5630
72.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
73.	Dịch vụ thông tin khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Đại lý cung cấp các dịch vụ bưu chính viễn thông, các dịch vụ giá trị gia tăng trên internet, truyền hình, truyền thanh, điện thoại di động, điện thoại cố định và các phương tiện thông tin đại chúng	6399
74.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật); - Các dịch vụ ủy thác, giám sát trên cơ sở phí và hợp đồng.	6619
75.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn tài chính, kế toán, pháp luật)	7020
76.	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Tư vấn, thiết kế phương tiện vận tải (doanh nghiệp chỉ được kinh doanh khi có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật)	7110
77.	Kiểm tra và phân tích kỹ thuật	7120
78.	Quảng cáo	7310
79.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng (Trừ thiết kế công trình, giám sát thi công, khảo sát xây dựng)	7410
80.	Cho thuê thiết bị thể thao, vui chơi giải trí	7721
81.	Cung ứng lao động tạm thời Chi tiết: Dịch vụ cho thuê lại lao động	7820
82.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước	7830
83.	Đại lý du lịch	7911
84.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
85.	Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp	8110
86.	Vệ sinh chung nhà cửa	8121
87.	Vệ sinh công nghiệp và các công trình chuyên biệt (Trừ xông hơi khử trùng)	8129

88.	Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan	8130
89.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
90.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại	8230
91.	Giáo dục thể thao và giải trí (Trừ hoạt động của các sàn nhảy)	8551
92.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (Trừ kinh doanh vũ trường)	8552
93.	Hoạt động của các cơ sở thể thao (Trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9311
94.	Hoạt động của các câu lạc bộ thể thao (Trừ hoạt động của các sàn nhảy)	9312
95.	Hoạt động thể thao khác (Trừ hoạt động của các chuồng nuôi ngựa đua, các chuồng nuôi chó)	9319

6. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	CÔNG TY TNHH CƠ KHÍ ÔTÔ AN THÁI		Số 288, đường Trần Thái Tông, khu công nghiệp Nguyễn Đức Cảnh, Phường Tiền Phong, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	3.000.000.000	60,000	1000214395	
2	LƯƠNG HƯƠNG GIANG	Việt Nam	Tổ 23, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	500.000.000	10,000	C3330990	
3	LƯƠNG NGÂN GIANG	Việt Nam	Tổ 23, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	500.000.000	10,000	034195001006	
4	ĐÀO THI XUÂN	Việt Nam	Tổ 24, Phường Trần Hưng Đạo, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam	1.000.000.000	20,000	034172001610	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: LƯƠNG HƯƠNG GIANG

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám đốc*

Sinh ngày: 27/05/1994

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Hộ chiếu Việt Nam*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: C3330990

Ngày cấp: 11/05/2017

Nơi cấp: *Cục Quản lý xuất nhập cảnh*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 23, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 23, Phường Trần Lãm, Thành phố Thái Bình, Tỉnh Thái Bình, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội